

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1782 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 8003
	Ngày: 02/10/2013

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Tờ trình số 6796/TTr-BCT ngày 31 tháng 7 năm 2013 và của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1726/TTr-BTĐKT ngày 12 tháng 9 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 10 tập thể và 20 cá nhân thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (có danh sách kèm theo), đã có thành tích trong công tác từ năm 2008 đến năm 2012 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

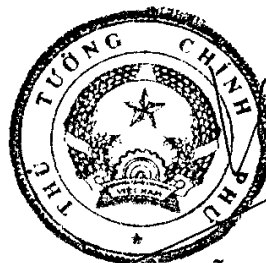
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

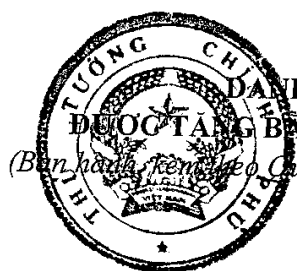
Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viết Muôn,
PCN Nguyễn Văn Tùng, Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). LHN, 1/b.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc



**DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1782/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2013
của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ

1. Văn phòng Giám đốc, Công ty Tuyển than Cửa Ông, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
 2. Công trường Khai thác 4, Công ty cổ phần Than Mông Dương, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
 3. Phân xưởng Vận tải đường sắt, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Dương Huy, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
 4. Công trường Kiến thiết cơ bản 5, Công ty Cổ phần Than Hà Lâm, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
 5. Phân xưởng Đào lò 2, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Hồng Thái, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Ưông Bí, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
 6. Phân xưởng Khai thác 1, Xí nghiệp Than Hà Ráng, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Hạ Long, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
 7. Ban Tài chính, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
 8. Tổ máy xúc EGK số 9, Công trường Trụ Đông, Công ty Cổ phần Than Hà Tu, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
 9. Tổ đào lò 1, Phân xưởng Khai thác 5, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Đồng Vông, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Ưông Bí, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
 10. Phòng Xuất nhập khẩu 3, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Than, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương,
- Đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2011 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

II. CÁ NHÂN

1. Ông Nguyễn Hoàng Huân, Trưởng Phòng Địa chất, Công ty Cổ phần Tin học, công nghệ và Môi trường, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

2. Ông Trương Thanh Tâm, Giáo viên Khoa Cơ điện, Trường Cao đẳng nghề mỏ Hữu Nghị, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

3. Ông Vũ Duy Viện, Công nhân Phân xưởng Khai thác 5, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Quang Hanh, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

4. Ông Lưu Trọng Đĩnh, Quản đốc Phân xưởng K3, Công ty Cổ phần Than Vàng Danh, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

5. Ông Ninh Hữu Chung, Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Thống Nhất, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

6. Ông Lại Văn Chín, Công nhân Công trường Khai thác 6, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Thống Nhất, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

7. Ông Nguyễn Đình Chính, Tổ trưởng Sản xuất, Phân xưởng Khai thác 2, Xí nghiệp Than Thành Công, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Hòn Gai, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

8. Ông Đặng Minh Đức, Công nhân Phân xưởng Vận tải 2, Xí nghiệp Than 917, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Hòn Gai, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

9. Ông Nguyễn Xuân Thọ, Công nhân Phân xưởng Vận tải, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Khánh Hòa, Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

10. Ông Nguyễn Thành Nam, Trưởng Phòng Kế hoạch, Viện Khoa học Công nghệ mỏ, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

11. Bà Nguyễn Thị Tâm, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Than Núi Béo, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;

12. Ông Đoàn Văn Độ, Công nhân Phân xưởng Vận chuyển, Công ty Kho vận Đá Bạc, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
13. Ông Nguyễn Thanh Xuyên, Tổ trưởng Tổ xe HD 785-7 số 416, Phân xưởng Vận tải 4, Công ty Cổ phần Than Cao Sơn, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
14. Ông Phạm Ngọc Khánh, Trưởng Phòng Tổ chức đào tạo, Công ty Cổ phần Than Cao Sơn, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
15. Ông Đỗ Văn Xuân, Trưởng Phòng Thanh tra, Bảo vệ và Kiểm toán nội bộ, Tổng Công ty Khoáng sản, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
16. Ông Ngô Xuân Khoa, Trưởng Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng nghề mỏ Hồng Cẩm, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
17. Ông Phạm Văn Minh, Công nhân Phân xưởng Sản xuất thuốc nổ nhũ tương hầm lò, Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Bạch Thái Bưởi, Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
18. Ông Đào Xuân Viện, Công nhân Công trường Khai thác 8, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Thống Nhất, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
19. Ông Lương Văn Hà, Tổ trưởng Sản xuất, Công trường Khai thác 6, Công ty Cổ phần Than Hà Lâm, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương;
20. Ông Trịnh Văn Sơn, Công nhân Phân xưởng Khai thác 6, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Than Mạo Khê, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Công Thương,

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2008 đến năm 2012 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.